

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BẢO THẮNG
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2020/HNGĐ-ST
Ngày 29 - 9 - 2020
V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẢO THẮNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lìn Thị Lài.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Huệ.
2. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Thanh Tuyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 8 năm 2020 về “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 08 tháng 9 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2020/QĐST - HNGĐ ngày 16 tháng 9 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Phạm Xuân T - Sinh năm 1948.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - có mặt.

2. Bị đơn: Bà Lê Thị Hồng - Sinh năm 1958.

Địa chỉ: Tổ dân phố số 2, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, Lào Cai - vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 05/8/2020 và bản tự khai ngày 10/8/2020 cũng như tại phiên tòa, ông Phạm Xuân T trình bày: Ông và bà Lê Thị Hồng kết hôn trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 28/10/2003, tại UBND phường Lào Cai, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn ông và bà Hồng sống hạnh phúc đến cuối năm 2008 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp, bất đồng quan điểm trong cuộc sống, dẫn đến vợ chồng xảy ra xô sát, cãi nhau, mâu thuẫn của vợ chồng ông bà đã được gia đình và tổ hòa giải của tổ dân phố đến hòa giải nhưng mâu thuẫn của vợ chồng ông không khắc phục được, thực tế vợ chồng ông vẫn sống chung cùng nhà nhưng ăn uống sinh hoạt riêng, không quan tâm đến nhau. Nay ông xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nên ông đề nghị Tòa án giải quyết cho ông được ly hôn với bà Lê Thị Hồng.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng ông không có con chung.

Về tài sản chung: Vợ chồng ông không có tài sản chung gì, khi ly hôn ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về công nợ chung: Vợ chồng ông không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì.

Đối với bà Lê Thị Hồng (Bị đơn) trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt được các văn bản tố tụng cho bà Lê Thị Hồng nhưng bà Hồng đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án.

Đối với vụ án này Tòa án không hòa giải được về quan hệ hôn nhân, vì vắng mặt bị đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Phạm Xuân T xin ly hôn với bà Lê Thị Hồng đủ điều kiện theo quy định của pháp luật, ông Phạm Xuân T và bà Lê Thị Hồng đều có đăng ký hộ khẩu thường trú tại tổ dân phố số 2, thị trấn Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Vì vậy đây là tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai theo quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Xuân T và bà Lê Thị Hồng có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật, vì vậy đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, luôn bất đồng quan điểm trong cuộc sống, mâu thuẫn của vợ chồng ông, bà đã được gia đình tham gia khuyên bảo nhiều lần nhưng không khắc phục được. Mâu thuẫn của ông bà đã được tổ trưởng tổ dân phố xác nhận là đúng sự thật. Tại phiên tòa hôm nay, ông Phạm Xuân T giữ nguyên yêu cầu xin được ly hôn với bà Lê Thị Hồng.

Đối với bà Lê Thị Hồng vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng cho bà Lê Thị Hồng nhưng bà Hồng đều vắng mặt và cũng không có văn bản trả lời ý kiến với Tòa án, vì vậy cần xem xét giải quyết vắng mặt bà Lê Thị Hồng là phù hợp với quy định của pháp luật.

Xét thấy, việc ông Phạm Xuân T xin ly hôn với bà Lê Thị Hồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống ông Phạm Xuân T và bà Lê Thị Hồng không có con chung, khi ly hôn ông Toàn không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản chung: Ông Phạm Xuân T xác nhận về tài sản vợ chồng ông không có tài sản chung, khi ly hôn ông không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[5] Về công nợ chung: Vợ chồng ông không vay nợ ai và cũng không cho ai vay nợ gì, khi ly hôn ông không yêu cầu Tòa án giải quyết, vì vậy HĐXX không đề cập giải quyết.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 227, Khoản 3 Điều 228, Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; Khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Xử cho ông Phạm Xuân T được ly hôn với bà Lê Thị Hồng.
2. Về án phí: Ông Phạm Xuân T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0002535 ngày 10/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai; Ông Phạm Xuân T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND huyện Bảo Thắng (2);
- THADS huyện Bảo Thắng (2);
- UBND phường Lào Cai; tp Lào Cai;
- Dương sự (02);
- Lưu HS, TA, VP .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lìn Thị Lài

